

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2017/HS-ST

Ngày: 20-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Đính

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Như Quang

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Nam - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20-12-2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai, Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2017/HSST, ngày 30 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Ngô Thị Thanh T; Tên gọi khác: Ngô Thị T; Sinh ngày: 12-11-1967, tại Đoàn Hùng, Phú Thọ; NĐKHKT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn M, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Ngô Cự D (Đã chết) và bà Nguyễn Thị P; Bị cáo có chồng tên là Phan Châu T, Phan Văn D, Nguyễn Viết C (Đã ly hôn vào các năm 1992, 2002 và năm 2017) và 02 con (Lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1994); Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 25-9-2006 bị Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Hủy hoại tài sản”, đã được xóa án tích; Hiện đang bị tạm giam tại: Nhà tạm giữ Công an huyện G; Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Viết C; Sinh năm: 1957; Địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Ngọc S; Sinh năm: 1960; Địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 06-4-2017 sau khi coi chương trình ti vi xong thì ông Nguyễn Viết C cùng vợ là bị cáo Ngô Thị Thanh T đi ngủ, trong lúc nằm trên giường thì cả hai có lời qua tiếng lại do bị cáo T thấy ông C chụp hình với người phụ nữ khác, trong lúc tức giận vì ghen, bị cáo T đã chạy xuống bếp lấy 01 con dao bằng kim loại dài 33cm, phần rộng nhất 08cm và chém 01 nhát vào chân trái ông C, ông C vùng dậy và ôm bị cáo T lại, trong lúc giằng co, bị cáo T cắn vào tay trái và chém thêm 02 nhát vào bả vai trái

và tay phải của ông C. Sau đó, bị cáo T ra mở cửa để hàng xóm đưa ông C đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 155/TgT-TTPY ngày 22-6-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Bốn sẹo vết thương phần mềm: Một vết cầu vai trái kích thước 4,5 cm x 0,2 cm, sẹo liền; Một vết dấu răng cắn hình tròn đường kính 4cm thay đổi sắc tố da ở mặt trước ngoài 1/3 trên cánh tay trái; Một vết mặt ngoài sau 1/3 trên cẳng tay phải 4cm x 0,3cm, sẹo liền và một vết nằm xiên 1/3 dưới trước ngoài cẳng chân trái kích thước 11cm x 0,7cm, sẹo liền: 8% (M I.3-T63).

Gãy 1/3 dưới hai xương cẳng chân trái đã kết hợp xương, xương đang can liền thẳng trục, không ngăn chi (còn dụng cụ kết hợp xương): 16% (M VII.3.1-T56).

2. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 23% (hai mươi ba phần trăm). Áp dụng theo phương pháp cộng lùi theo Thông tư 20/2014/TT-BYT.

Tại Bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 30-11-2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai truy tố bị cáo Ngô Thị Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27-11-2015 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc Hội về việc lùi thời hiệu thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, Công văn 276/TANDTC-PC ngày 13-9-2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 và quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Ngô Thị Thanh T từ 03 năm – 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thỏa thuận của bị cáo và người bị hại tại phiên tòa, buộc bị cáo Ngô Thị Thanh T bồi thường toàn bộ số tiền thiệt hại về sức khỏe cho ông Nguyễn Viết C là 200.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu để tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội là 01 con dao bằng kim loại dài 33cm, phần rộng nhất 08cm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Thị Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi vào khoảng 21 giờ ngày 06-4-2017, do bị cáo T thấy chồng là ông Nguyễn Viết C chụp hình với người phụ nữ khác, trong lúc tức giận vì ghen bị cáo T đã dùng dao chém 01 nhát vào chân trái, chém 02 nhát vào bả vai trái và tay phải, cắn vào tay trái của ông Nguyễn Viết C gây thương tích như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu.

[2] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo T sử dụng dao là “Hung khí

nguy hiểm” đánh ông Nguyễn Viết C gây thương tích, tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 23% đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên, đều đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm một cách bất hợp pháp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội “Hủy hoại tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, nay lại tục thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích”. Điều đó cho thấy bị cáo là người có bản tính hung hãn, không chấp hành pháp luật, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt tù tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, mặc dù bị cáo và ông Nguyễn Viết C đã ly thân nhưng chưa ly hôn theo quy định của pháp luật, ông C cũng có việc chụp hình với người phụ nữ khác dẫn đến việc bị cáo nóng giận không kiềm chế được mình, sau khi phạm tội bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

[6] Đồng thời, Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27-11-2015 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc Hội về việc lùi thời hiệu thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, Công văn 276/TANDTC-PC ngày 13-9-2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 và quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Thị Thanh T và ông Nguyễn Viết C tự nguyện thỏa thuận, bị cáo Ngô Thị Thanh T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Nguyễn Viết C với số tiền là 200.000.000 đồng. Việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội là 01 con dao bằng kim loại dài 33cm, phần rộng nhất 08cm là vật không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Thanh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27-11-2015 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc Hội về việc lùi thời hiệu

thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, Công văn 276/TANDTC-PC ngày 13-9-2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 và quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Thanh T 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11-8-2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Ngô Thị Thanh T để bảo đảm thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 42 của Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Ngô Thị Thanh T phải bồi thường cho ông Nguyễn Viết C thiệt hại về sức khỏe số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự, khoản 1, khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu để tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội là 01 con dao bằng kim loại dài 33cm, phần rộng nhất 08cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18-12-2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G).

- Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí lệ, phí Tòa án, buộc bị cáo Ngô Thị Thanh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, Người bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20-12-2017).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích thủ tục, phạm vi kháng cáo)

Nơi nhận:

- VKSND huyện G;
- Công an huyện G ;
- Bị cáo; Người bị hại;
- UBND xã Đ, huyện K;
- Lưu HSVA;
- Lưu THAHS, THADS;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(ĐÃ KÝ)

Lê Văn Đính